

Báo cáo

THỊ TRƯỜNG ĐƯỜNG

QUÍ I/2020

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường đường trong nước và thế giới.



MỤC LỤC

TÓM TẮT	03
PHẦN 1: THỊ TRƯỜNG MÍA ĐƯỜNG THẾ GIỚI	04
1. Sản lượng	05
2. Tiêu thụ	10
3. Giá cả và tồn kho	14
4. Dự báo	16
PHẦN 2: THỊ TRƯỜNG MÍA ĐƯỜNG VIỆT NAM	17
1. Tình hình sản xuất	18
2. Giá cả nạn nhập lậu	20
3. Nhập khẩu	22
4. Dự báo	22
PHẦN 3: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH	23
PHẦN 4: CHÍNH SÁCH TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC	27
1. Chính sách của Việt Nam	28
2. Chính sách của thế giới	28
PHỤ LỤC	29

ĐỘI NGŨ THỰC HIỆN:

Nội dung: Nguyễn Thị Thương, Nguyễn Văn Tín

Thiết kế: Alex Chu

Ngành đường toàn cầu đang phải đối mặt với nhiều diễn biến bất lợi từ giá dầu và đại dịch COVID-19. Một số quốc gia đã kết thúc vụ mùa 2019/2020 vào tháng 3 như Brazil, Thái Lan, Anh, Thụy Điển nhưng kết quả không khởi sắc. Thái Lan dừng sớm hai tháng so với mọi năm và sản lượng mía giảm 40% do thời tiết khô hạn.

Việc giá dầu lao dốc kéo theo sự sụt giảm của giá ethanol khiến Brazil phải tăng phân bổ mía cho sản xuất đường. Ethanol trở nên kém cạnh tranh so với các nhiên liệu gốc dầu. Hơn nữa, Brazil và Nga tăng sản lượng sẽ làm giảm cơ hội xuất khẩu của các quốc gia khác, trong khi giá đường thế giới không hấp dẫn trong giai đoạn này. Theo một số nguồn tin, thị trường Trung Quốc và Indonesia đã tăng cường nhập khẩu đường từ giữa tháng 2.

Tại Việt Nam, một số ít nhà máy đường còn hoạt động vào cuối vụ 2019/2020. Tuy nhiên, đường sản xuất trong nước không cạnh tranh được về giá so với đường nhập khẩu (theo ATIGA) và đường lậu Thái Lan. Giá đường nhập chính ngạch và đường lậu trên thị trường thấp hơn đường sản xuất trong nước và giảm so với tháng trước, ở mức 12.200 đồng/kg tại TP HCM, khoảng 12.000 - 12.100 đồng/kg tại Hà Nội và miền Trung.

Dự báo nguồn cung đường vẫn đáp ứng đủ nhu cầu trong tháng 4 và các tháng tới. Giá đường trong nước có thể tăng nhẹ.

Đối với gieo trồng vụ mới, các khu vực mía trọng điểm như Tây Nguyên, Sóc Trăng, Hậu Giang, Khánh Hòa,... đang phải đối mặt với tình trạng hạn hán kéo dài, khiến nhiều nông dân bỏ mía do sản xuất không hiệu quả và thua lỗ.

Phần 1

THỊ TRƯỜNG MÍA ĐƯỜNG THẾ GIỚI



1. Sản lượng

• Đường thô từ mía và củ cải



Brazil: Theo dữ liệu của Hiệp hội mía đường (UNICA), tính đến ngày 16/3, sản lượng mía nghiền đạt 582,9 triệu tấn, tăng gần 3% so với cùng kỳ năm ngoái. Sản lượng đường tăng 0,6% lên 26,5 triệu tấn.

Các nhà máy đường và ethanol cũng bắt đầu nghiền mía cho vụ mùa 2020/2021 (tháng 4/tháng 3) sớm hơn năm ngoái, dự kiến sản xuất nhiều đường hơn ethanol. Các nhà máy đã phân bổ 14% lượng mía để sản xuất đường trong nửa đầu tháng 3 so với mức 6% trong cùng giai đoạn năm ngoái.

Theo Tổ chức tư vấn INTL FCStone, có 33 nhà máy đường hoạt động trong nửa đầu tháng 3, tăng 22% so với cùng kỳ năm ngoái. Sản lượng mía vụ 2020/2021 được dự báo tăng 1,4% lên 597,8 triệu tấn, trong điều kiện thời tiết

thuận lợi. Đồng thời, FCStone ước tính sản lượng đường tăng 24% lên 33,1 triệu tấn do các nhà máy phân bổ 42,1% mía dành cho tinh chế chất ngọt, trong khi con số này năm ngoái chạm mức thấp nhất lịch sử là 34,1%. Các nhà máy dự kiến giảm 8% sản lượng ethanol xuống còn 30,6 tỉ lít.



Ấn Độ: Lũy kế đến hết ngày 31/3, sản lượng đường thô của Ấn Độ đạt 23,3 triệu tấn, giảm 6,4 triệu tấn (tương đương 21,5%) so với cùng kỳ năm ngoái, theo Hiệp hội mía đường Ấn Độ (ISMA).

Tính riêng quý I, Ấn Độ sản xuất được 15,5 triệu tấn đường thô. Triển vọng trong quý II sẽ phụ thuộc phần lớn vào bang Uttar Pradesh, nơi có 113 nhà máy đang hoạt động, trên tổng số toàn quốc là 186. Trong khi Maharashtra còn 28 nhà máy hoạt động.

	31/3/2020		31/3/2019	
	Nhà máy	Sản lượng (triệu tấn)	Nhà máy	Sản lượng (triệu tấn)
Uttar Pradesh	119	9,72	117	9,56
Maharashtra	118	5,87	94	10,51
Karnataka	63	3,35	67	4,35
Tamil Nadu	24	4,33	32	
Gujarat	12		16	
Andhra Pradesh & Telangana	18		22	
Bihar				
Uttarakhand				
Punjab				
Haryana				
Madhya Pradesh & Chhattisgarh				

Bảng 1: Sản lượng đường lũy kế đến ngày 31/3 tại các bang của Ấn Độ (Nguồn: ISMA)

Thái Lan: Mùa mía 2019/2020 kết thúc vào ngày 26/3 khi nhà máy đường cuối cùng của nước này dừng hoạt động. Theo số liệu của Văn phòng mía đường Thái Lan, tổng lượng mía giảm 40% so với năm ngoái còn gần 75 triệu tấn. Với hai gói hỗ trợ trị giá 10.000 triệu Baht (tương đương hơn 7.145 tỉ đồng), tổng cộng nông dân có thể được nhận thêm 179,6 Baht/tấn mía thu hoạch xanh, nhưng nếu đốt lá trước thu

hoạch và có sản lượng giao dưới 5.000 tấn thì nhận được 86,79 Baht/tấn.

Mùa mía năm nay kết thúc sớm hai tháng do Thái Lan chịu khô hạn và gió mùa, cây mía chậm phát triển và giảm năng suất đường. Các nhà phân tích ước tính sản lượng đường đạt khoảng 8,3 triệu tấn, bao gồm 6 triệu tấn đường thô và hơn 2 triệu tấn đường trắng, tiêu thụ nội địa giảm 4% còn 2,4 triệu tấn do nhu cầu suy yếu trong đại dịch COVID-19.

Đơn vị		17/18	18/19	19/20	20/21	21/22	22/23	23/24	24/25	
THẾ GIỚI *										
Sản xuất	Triệu tấn	193	185	180	185	189	192	195	198	
- BRAZIL	Triệu tấn	31,2	30,0	30,5	31,0	32,9	32,4	31,6	31,5	
Tiêu thụ	Triệu tấn	183	184	186	187	189	191	193	196	
Xuất khẩu	Triệu tấn	63,0	58,5	59,4	61,1	62,3	63,5	64,5	65,4	
Tồn kho	Triệu tấn	82,5	83,5	77,7	76,2	76,2	77,6	79,7	82,4	
Tỉ suất sử dụng hàng tồn kho	%	45,1	45,4	41,8	40,9	40,3	40,6	41,2	42,1	
Giá hợp đồng đường tương lai số 11										
- Danh nghĩa	US cent/lb	12,7	12,4	13,5	15,0	15,8	14,3	13,8	13,0	
- Thực tế 2019/2020	US cent/lb	13,2	12,6	13,5	14,7	15,1	13,3	12,6	11,6	
AUSTRALIA **										
Sản xuất	1.000 tấn	4.481	4.725	4.518	4.430	4.466	4.490	4.490	4.430	
Lượng xuất khẩu	1.000 tấn	4.032	3.755	3.685	3.928	4.010	3.833	3.760	3.754	
Giá trị xuất khẩu										
- Danh nghĩa	Triệu AUD	1.536	1.530	1.573	1.896	1.974	1.773	1.590	1.484	
- Thực tế 2019/2020	Triệu AUD	1.592	1.560	1.573	1.855	1.886	1.653	1.446	1.317	
Trả cho người trồng mía										
Danh nghĩa	AUD/tấn	39,4	35,1	36,9	41,0	41,8	39,7	36,3	34,8	
Thực tế 2019/2020	AUD/tấn	40,8	35,8	36,9	40,1	40,0	37,0	33,0	30,8	
Chú thích: * Tháng 10/tháng 9 hàng năm		** Tháng 7/tháng 6 hàng năm					AUD: Đô la Úc			

Bảng 2: Dự báo thị trường đường qua các năm (Nguồn: ABARES/ISO).



Australia: Tổ chức ABARES/ISO ước tính sản lượng đường năm

2019/2020 đạt 4,5 triệu tấn và dành đến 3,6 triệu tấn để xuất khẩu.



Nga: Thống kê tại ngày 10/3, **sản xuất đường đạt 7,5 triệu tấn, ghi nhận mức cao nhất lịch sử.**

Tính đến ngày 3/4, diện tích trồng củ cải đường tăng lên 206.800 ha, **gấp gần 4 lần cùng kỳ năm ngoái**, thông tin từ Bộ Nông nghiệp quốc gia. Ông Andrei Bodin, Chủ tịch Hiệp hội đường Soyuzrossahara, dự báo sản lượng đường niên vụ 2019/2020 đạt 7,7 triệu tấn.



Mexico: Theo Hiệp hội mía đường Mexico (Conadesuca), tính đến

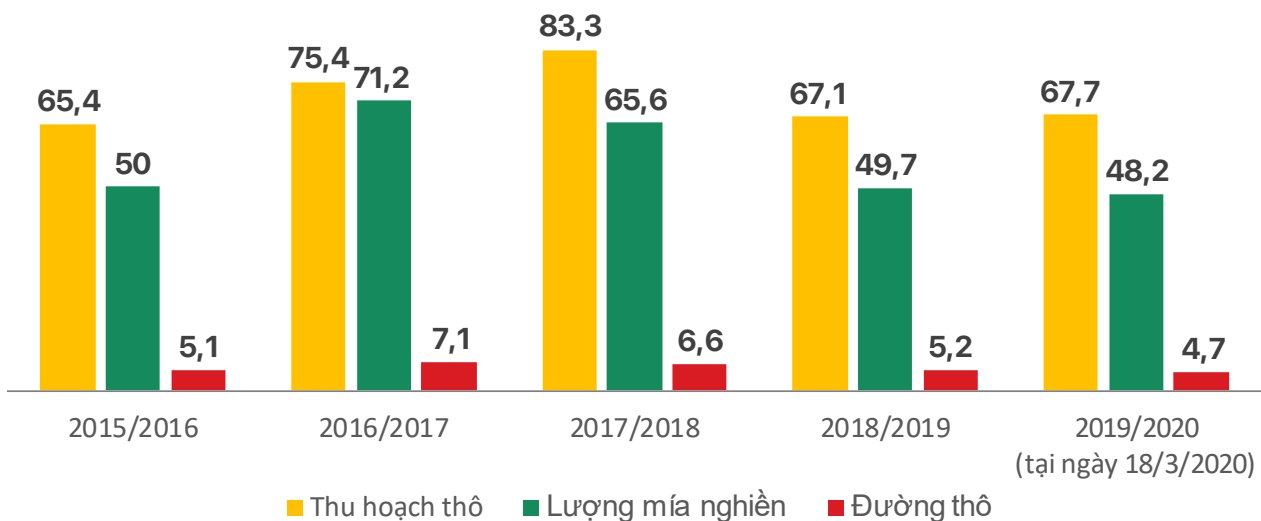
ngày 4/4, Mexico thu hoạch hơn 36,7 triệu tấn mía, sản xuất được 3,83 triệu tấn đường, giảm lần lượt 5% và 8,3% so với cùng kỳ niên vụ 2018/2019.

Trong đó, lượng đường tinh luyện đạt 900.112 tấn, giảm 10,8% so với cùng kỳ. Diện tích trồng mía giảm còn khoảng 558.795 ha, hiệu suất thu hoạch đạt 65,7 tấn mía/ha và khoảng 6,8 tấn đường/ha.



Pakistan: Tính đến ngày 18/3, lượng mía nghiền đạt 48,2/67,7 triệu tấn mía thu

hoạch và sản xuất đường đạt 4,7 triệu tấn.



Biểu đồ 1: Sản lượng mía đường tại Pakistan giai đoạn 2015 -2020 (Nguồn: Số liệu của Provincial Governments & FBR/ Đơn vị: triệu tấn).



Mỹ: Báo cáo Cân bằng Cung cầu Nông nghiệp (WASDE) tháng 4 của Bộ

Nông nghiệp Mỹ (USDA) ước tính, dự trữ đường của Mỹ niên vụ 2019/2020 đạt 1,4 triệu tấn ngắn, tăng 61% so với

dự báo tháng 3, đẩy mạnh sản xuất trong nước và nhập khẩu từ Mexico. Sản lượng đường được dự báo trên 8 triệu tấn, nhập khẩu khoảng 3,8 triệu tấn (bao gồm nhập khẩu theo hạn ngạch 2,18 triệu tấn).



Đức: Sản lượng đường thô vụ mùa 2019/2020 đạt 4,19 triệu tấn, giảm nhẹ 10.000 tấn so với mùa trước. Số củ cải thu hoạch cho hoạt động tinh chế đường tăng 10% lên 27,3 triệu tấn và tổng diện tích gieo trồng chiếm 7,18%.



Thụy Điển: Mùa mía 2019/2020 đã kết thúc vào giữa tháng 2 khi nhà máy Ortofta dừng hoạt động. Năng suất củ cải đạt kỉ lục mới 73,8 tấn/ha, tăng 34% so với vụ trước. Trong khi đó, diện tích trồng giảm 11,3% còn 27.266 ha.



Myanmar: Theo các lãnh đạo thương mại, quốc gia này hiện có 25% - 30% lượng đường còn lại từ vụ mía năm ngoái. Giá đường nội địa khoảng 870K – 880K/viss, tương đương 0,61 – 0,62 USD/1,63kg.



Anh: Niên vụ 2019/2020 kết thúc vào cuối tháng 3 với sản lượng đường thô dự kiến 1,18 triệu tấn hoặc cao hơn nhờ điều kiện được cải thiện. Mùa trồng củ cải 2020/2021 đã bắt đầu trên một số khu vực của Liên minh châu Âu (EU). Thời tiết mùa đông vừa qua khá ẩm ướt khiến việc gieo trồng trong mùa xuân bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, diễn biến được cải thiện trong tháng 3 có thể mang lại một vụ gieo trồng củ cải thuận lợi.

Quốc gia	Thời gian	Giống cây	Diện tích (ha)	Thu hoạch thô (tấn)	+/- cùng kì (%)	Sản lượng đường (tấn)	+/- cùng kì (%)
TURKEY	2019/2020	Mía				2.540.000	▲ 11,5
GUATEMALA	29/3/2020	Mía				2.290.000	▲ 4,5
PHILIPPINES	22/3/2020	Mía				1.580.000	▲ 9,7
EL SALVADOR	29/3/2020	Mía		6.220.000	▲ 3,0	725.705	▲ 3,2
SOUTH AFRICA	2019/2020	Mía				399.384	▲ 7,0
ZIMBABWE	2019/2020	Mía		1.696.000	▼ 9,0	211.267	▼ 11,5
BELARUS	2019/2020E	Củ cải	91.500	5.000.000	▲ 4,5		
UKRAINE	2020/2021E	Củ cải	209.500		▼ 5,6		
AI CẬP: Chính phủ tuyên bố đấu thầu mua 100.000 tấn đường thô, thấp hơn lượng xuất khẩu dự kiến từ EU							
INDONESIA: Hạn ngạch nhập khẩu nửa đầu năm 2020 được chỉ định 1,44 triệu tấn, giảm 55% so với dự kiến.							
PAKISTAN: Đề xuất nhập khẩu 300.000 tấn đường trắng chưa được phê duyệt.							
Chú thích: "E" là ước tính							

Bảng 3: Chi tiết một số quốc gia khác (Nguồn: Nguyễn Thương tổng hợp).

• Mật rỉ

Giá mật rỉ đạt trung bình 216 USD/tấn, 220 USD/tấn trong tháng 1 và 2/2020, tăng hơn 50% so với cuối năm ngoái. Nga trở thành quốc gia xuất khẩu bột củ cải đường và mật mía lớn nhất thế giới, ước tính đạt lần lượt 1,4 triệu tấn và 750.000 tấn. Lượng mật rỉ trong mùa sản xuất củ cải tại Nga ước tính đạt kỉ lục hơn 1,9 triệu tấn. Mật rỉ chủ yếu xuất khẩu sang EU và Thổ Nhĩ Kỳ.

Tuy nhiên, Ai Cập sẽ thay thế Nga trở thành nguồn cung chính của hai thị trường này trong năm nay, dự kiến 300.000 tấn trong thời gian tháng 3 – 10. Đợt đấu thầu thứ nhất diễn ra với mức giá cao hơn năm 2019 khoảng 30 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, Chính phủ đã ban hành lệnh cấm xuất khẩu mật mía cho tới tháng 9/2020. Tác động trực tiếp của lệnh cấm này là loại bỏ tới 350.000 tấn mật mía đối với nguồn cung thế giới. Tại Thái Lan, thời tiết khó khăn cũng khiến sản lượng mật rỉ giảm 42% so với mùa trước xuống còn 3,4 triệu tấn.

• Ethanol

Giá dầu thô Brent giảm xuống dưới 30 USD/thùng sau khi các nhà sản xuất lớn của Tổ chức OPEC+ không thỏa thuận được nguồn cung và dịch COVID-19 lan rộng toàn cầu. Do đó, giá xăng của Mỹ giảm một nửa còn 0,6 USD/gallon vào cuối tháng 3.

Giá hợp đồng tương lai ethanol trên sàn CBOT cũng giảm từ 1,35 USD/gallon hồi đầu tháng 2 xuống dưới 1 USD/gallon vào cuối tháng. Sự lây lan của dịch COVID-19 khiến nhu cầu về

ethanol công nghiệp tăng lên do được sử dụng như một chất khử trùng trong y tế, nhưng điều này vẫn không đủ để bù đắp sự sụt giảm của nhu cầu nhiên liệu.



Mỹ: Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đặt mục tiêu nhiên liệu sinh học chiếm 15%

tổng nhiên liệu vận chuyển trong năm 2030 và tăng lên 30% trong năm 2050. Sản lượng ethanol tháng 1, tháng 2 đạt lần lượt 5,2 và 4,8 tỉ lít. Con số này giảm còn 4,2 tỉ lít theo thống kê tại ngày 27/3, tương ứng 135,5 triệu lít/ngày, ghi nhận **mức thấp nhất kể từ tháng 9/2013.**

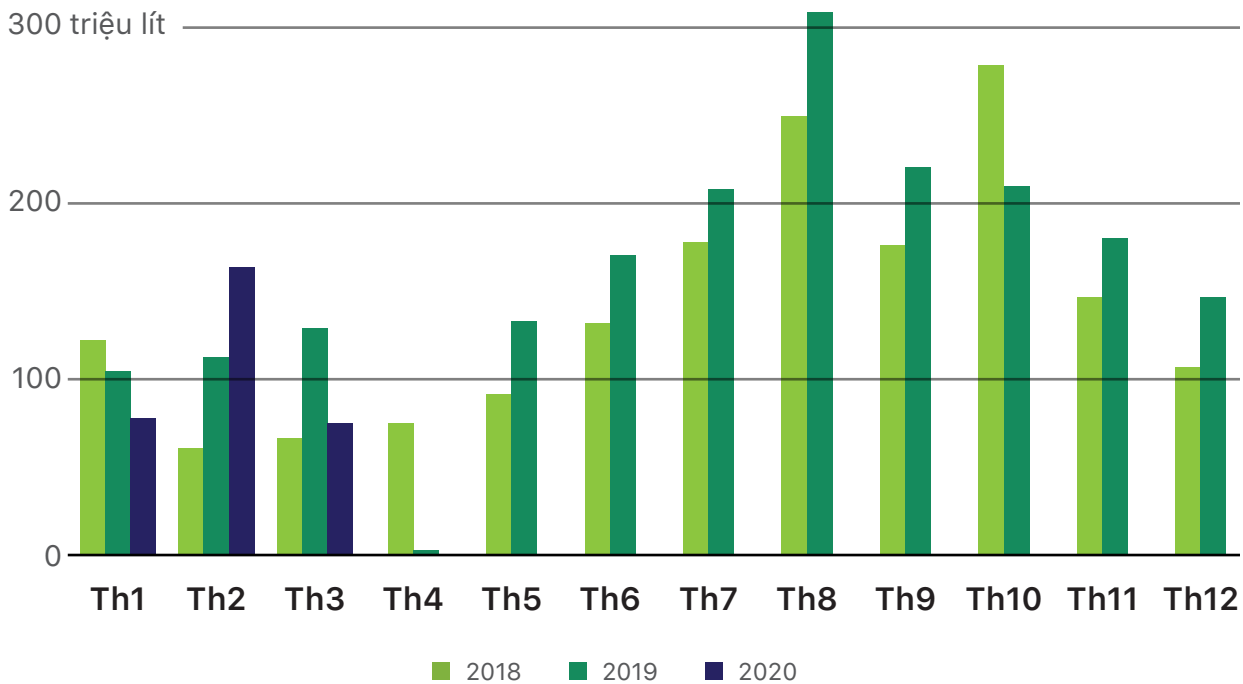
Đồng thời, hàng tồn kho cũng đạt mức kỉ lục 25,7 triệu thùng, tăng 6,6% so với cùng kì năm ngoái.

Xuất khẩu ethanol được đẩy mạnh trong tháng 1/2020 với 572 triệu lít và điếm đến chủ yếu là Brazil (220,3 triệu lít), Canada (93,8 triệu lít), Ấn Độ (50,4 triệu lít), EU (48,9 triệu lít), Hàn Quốc (47,8 triệu lít). Trong khi đó, nhập khẩu giảm 33% so với tháng 12/2019 xuống còn 28 triệu lít với toàn bộ lô hàng đến từ Brazil.



Brazil: Tháng 3 và 4 là khoảng thời gian quan trọng đối với khu vực trung tâm

phía Nam Brazil khi các nhà máy thường đẩy mạnh hoạt động sản xuất cho vụ mùa mới. Tuy nhiên, dịch COVID-19 bùng phát mạnh mẽ khiến nhu cầu nhiên liệu vận tải giảm mạnh, Chính phủ chỉ cho phép các hoạt động thiết yếu được giữ nguyên, cộng thêm đồng nội tệ (BRL) mất giá đáng kể, thị trường đã bắt đầu lo ngại về áp lực cản trở việc thu hoạch và sản xuất ethanol của nước này.



Biểu đồ 2: Khối lượng xuất khẩu ethanol của Brazil hàng tháng trong năm (Nguồn: MDIC/SECEX).

Đồng thời, giá xăng tại các nhà máy lọc dầu ở Brazil đã giảm (trong tuần 20 – 25/3) xuống mức thấp nhất kể từ tháng 10/2011, sau 3 lần cắt giảm mạnh của Tập đoàn Petrobras. Điều đó có thể sẽ ảnh hưởng xấu lợi nhuận của các nhà sản xuất ethanol.

Hiệp hội mía đường Brazil (UNICA) cho biết, các nhà máy sẽ duy trì sản xuất ethanol vì coi đó là nguồn nguyên liệu công nghiệp thiết yếu trong phân phối nhiên liệu, tạo ra điện hoặc sử dụng ethanol công nghiệp làm chất khử trùng...

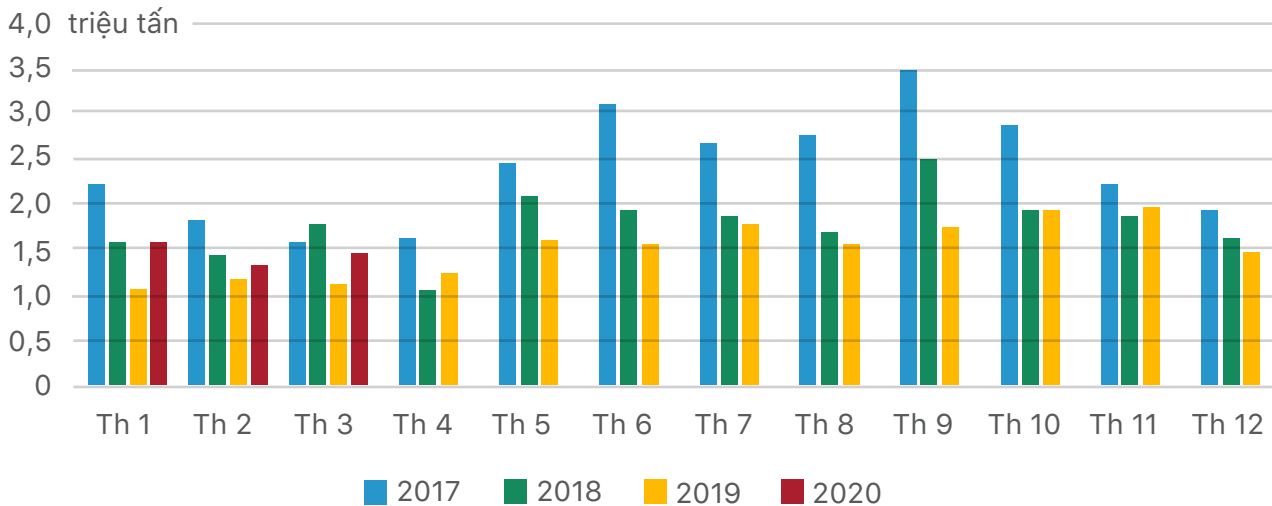
Tính đến ngày 15/3, khu trung tâm Nam Brazil sản xuất được 244 triệu lít ethanol, tăng 72% so với cùng kỳ năm ngoái; nâng tổng lũy kế sản lượng ethanol tăng 7,3% lên gần 33 tỉ lít. Trong đó, ethanol thủy tinh đạt gần 23 tỉ lít, ethanol khan tăng 8,4% lên 9,8 tỉ lít. Tại khu Bắc - Đông Bắc, ethanol thủy tinh và khan tăng tương ứng 0,7% và 21% lên 1,3 và 0,9 tỉ lít.

Theo Bộ Công nghiệp, Ngoại thương và Dịch vụ (MDIC), xuất khẩu ethanol đạt 75,14 triệu lít trong tháng 3, giảm 54% so với tháng 2 và 42% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu được chuyển qua Mỹ. Lũy kế xuất khẩu giảm 8,7% so với cùng kỳ còn 317,17 triệu lít. Trong khi đó, nhập khẩu ethanol tăng 17% lên 150,4 triệu lít trong tháng 2, nâng tổng lũy kế lên 330,4 triệu lít trong hai tháng đầu năm, tăng 16%.

2. Tiêu thụ



Brazil: xuất khẩu 1,45 triệu tấn đường trong tháng 3, tăng 10% so với tháng 2 và gần 30% so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng lượng đường xuất khẩu vụ mùa 2019/2020 (tháng 4/tháng 3) đạt 19,05 triệu tấn, giảm 4,5% so với cùng kỳ.



Biểu đồ 3: Xuất khẩu đường của Brazil tính đến hết tháng 12/2019 (Nguồn: ISO Sugar).

Thái Lan: Trong khi hai nước láng giềng như Malaysia và Việt Nam đình chỉ một số mặt hàng xuất khẩu nông sản nhằm đảm bảo cung cấp đủ lương thực trong đại dịch COVID-19, những thương nhân cho biết thị trường đường Thái Lan vẫn ổn định.

Với lượng tiêu thụ nội địa khoảng 2,4 triệu tấn/năm, tương đương 20 – 30% tổng sản lượng đường, Thái Lan vẫn có thể xuất khẩu 5 – 6 triệu tấn đường trong năm 2020. Do đó, Chính phủ không nhất thiết phải đưa ra bất kỳ hình thức hạn chế nào. Tuy nhiên, tình hình xuất khẩu có thể trở nên âm ảm nếu các khu vực nhập khẩu đường từ Thái Lan áp dụng các biện pháp hạn chế giao thương.

Xuất khẩu đường của nước này chậm lại trong năm 2020 không phải do dịch COVID-19, mà do thiếu nguồn cung và giá cả không hấp dẫn. Người mua chỉ quan tâm đến nguồn cung giá rẻ hơn.

Ấn Độ: Các nhà máy đã xuất khẩu 2,86/3,75 triệu tấn đường theo hợp đồng từ đầu tháng 10 năm ngoái cho niên vụ 2019/2020, theo ông Praful Vithalani, Chủ tịch Hiệp hội Thương mại đường Ấn Độ.

Ngoài ra, ông Adhir Jha, Tổng Giám đốc Tập đoàn Xuất khẩu Đường Ấn Độ, cho biết quốc gia này sẽ không đạt kế hoạch xuất khẩu 5 triệu tấn trong vụ hiện tại do hầu hết cảng tư nhận đều thiếu hụt lao động do người dân bị phong tỏa hoạt động trong 21 ngày. Lượng đường thô tại các nhà máy tăng lên nhưng không có thêm đơn đặt hàng.

Các lô hàng đường trắng không thể lưu thông do đại dịch COVID-19, cùng với vụ thu hoạch kém của Thái Lan sẽ thiệt hại tới nguồn cung đường toàn cầu. Ông Rahil Shaikh, Giám đốc Công ty thương mại hàng hóa MEIR Ấn Độ, cho biết các cảng đang hoạt động để đẩy lượng hàng cũ mà không có thêm công việc mới. Vận chuyển container hầu như đã dừng lại, không có dịch vụ chuyển phát nhanh, không có xe buýt và phương tiện giao thông công cộng.

Trong khi lao động đã trở lại nông thôn và hải quan đang hoạt động khoảng 5 – 10% công suất.

Ngay cả trước khi quốc gia này có lệnh phong tỏa, các lãnh đạo ngành công nghiệp đã cắt giảm ước tính xuất khẩu đường có thể còn 4,5 triệu tấn do giá sụt giảm khiến doanh số bán hàng ở nước ngoài không thuận lợi. Thậm chí, nếu tình trạng phong tỏa kéo dài, con số trên sẽ giảm xuống nữa. Bởi hầu hết hợp đồng xuất khẩu đường niên vụ 2019/2020 là đường trắng.



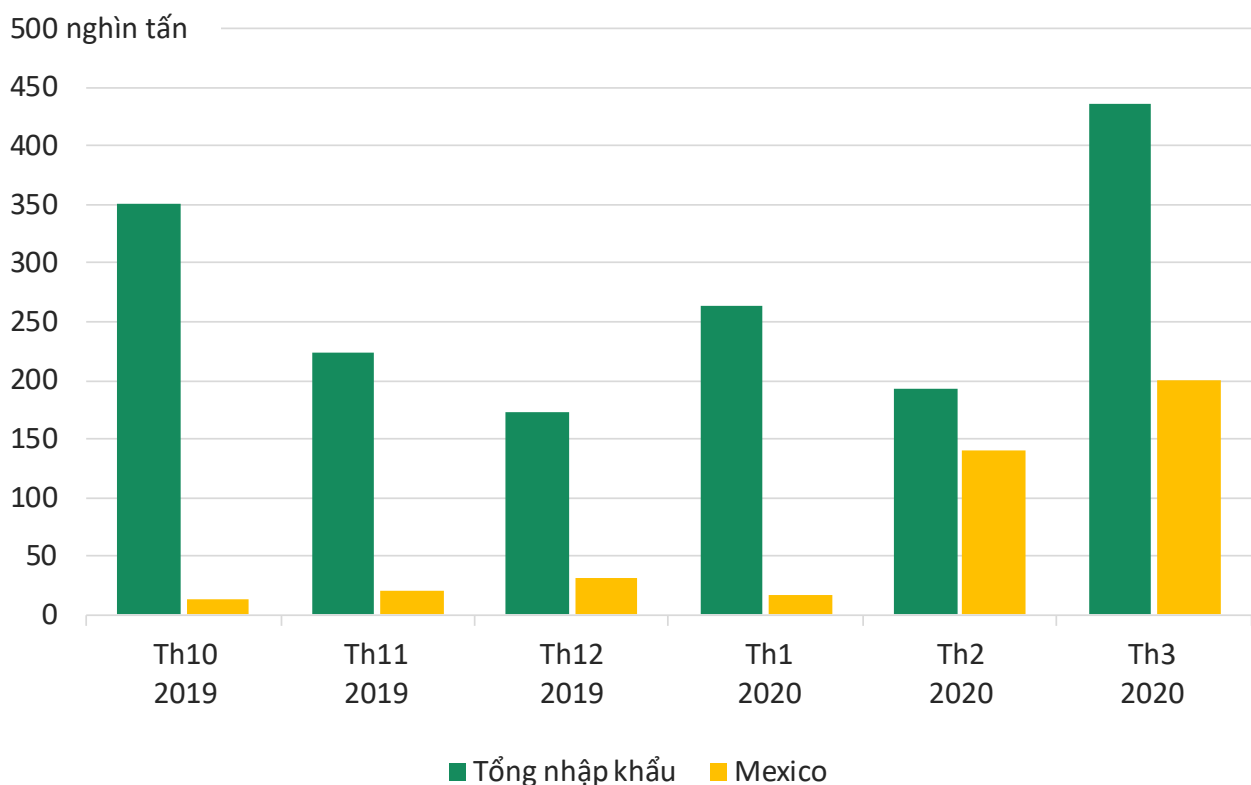
Mỹ: Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), nước này nhập khẩu tổng cộng 435.847 tấn đường thô trong tháng 3, bao gồm 200.000 tấn từ Mexico. Tổng lũy kế nhập khẩu từ đầu

niên vụ 2019/2020 (tháng 10/tháng 9) đạt hơn 1,6 triệu tấn, trong đó Mexico là 422.576 tấn.



Trung Quốc: Chính phủ nước này không cho phép nhập khẩu chính thức đường từ Myanmar, nhưng khoảng 20.000 – 30.000 bao đường vẫn thường xuyên được nhập lậu. Đồng thời, giá đường Trung Quốc đang tăng lên theo nhu cầu.

Thương mại biên giới tại thị trấn Muse (phía Bắc Myanmar) gần như bị ngưng lại vào tháng 1 do sự bùng phát dịch COVID-19 tại Trung Quốc. Tuy nhiên, từ tuần thứ hai của tháng 2, nhu cầu đường của Trung Quốc bắt đầu tăng dần. Một bao đường tăng giá khoảng 21% so với đầu tháng lên 140 nhân dân tệ/tấn. Trong khi một triệu bao (tương



Biểu đồ 4: Diễn biến nhập khẩu đường tại Mỹ niên vụ 2019/2020 (Nguồn: USDA).

đương 50.000 tấn) từng chất đống trong các nhà kho ở Muse từ cuối năm ngoái gần như được tiêu thụ hết. **Trung Quốc không chính thức nhập khẩu đường từ Myanmar nhưng diễn biến giao thương gần biên giới cho thấy họ đang phớt lờ các hoạt động nhập lậu.** Nếu giá đường tiếp tục tăng, khả năng đường nhập lậu sẽ tiếp diễn, ông U Win Htay, Chủ tịch Hiệp hội Mía đường Myanmar nhận định.



Philippines: Theo Cơ quan Quản lý đường Philippines (SRA), tổng nguồn cung đường tính đến ngày 22/3 đạt trên 1,8 triệu tấn và lượng tiêu thụ đạt khoảng 1 triệu tấn.

Đơn vị: tấn		22/3 (2019/2020)	22/3 (2018/2019)
Nguồn cung	Mía	17.442.127	18.557.468
	Đường thô	1.830.909	1.905.596
	Đường tinh luyện	758.321	1.144.961
	Mật rỉ	871.920	932.553
Nhu cầu	Đường thô	1.070.355	1.131.819
	Đường tinh luyện	603.258	674.271
	Mật rỉ	540.725	605.754

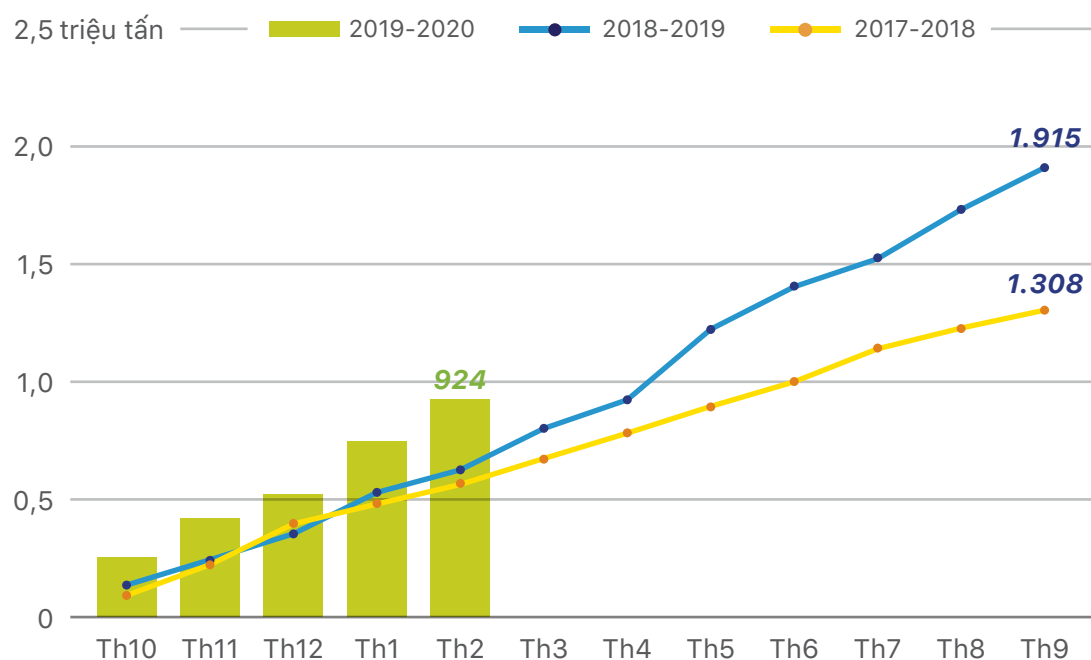
Bảng 4: Số liệu cung cầu của ngành mía đường Philippines quý I niên vụ 2019-2020 (Nguồn: Tổng hợp từ SRA).



Indonesia: Một nguồn tin trong ngành cho biết, tính đến ngày 9/4, nước này chưa nhập khẩu đường thô từ Ấn Độ dù chỉ phải chịu thuế nhập khẩu 5%. Trong khi đó, Chính phủ đã cấp giấy phép nhập khẩu cho 150.000 tấn đường trắng.



Khu vực EU và Anh (Anh chính thức rời EU từ ngày 1/2/2020): ước tính nhập khẩu 183.000 tấn đường tính đến ngày 29/2, **tăng 83%** so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng nhập khẩu lũy kế (tháng 10/2019 đến tháng 2/2020) ước đạt 924.000 tấn, **tăng khoảng 68%**.



Biểu đồ 5: Lũy kế lượng đường nhập khẩu tạm tính tới ngày 29/2 của EU và Anh (Nguồn: Eurostat).

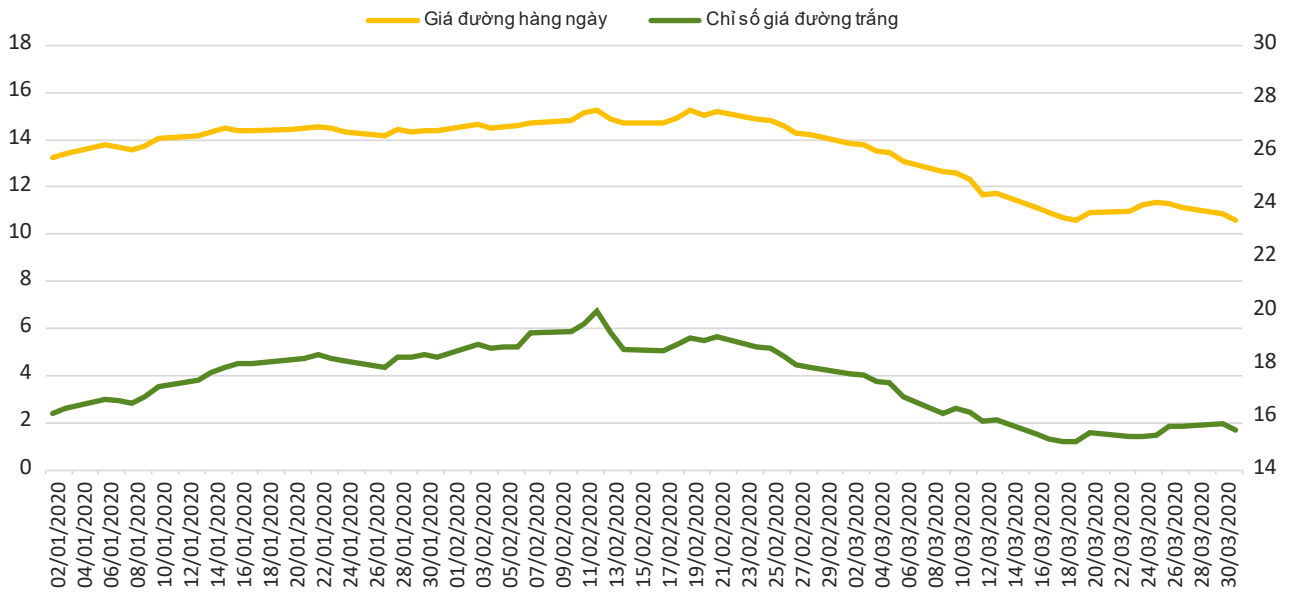
Bên cạnh đó, nhóm quốc gia này xuất khẩu 50.000 tấn đường trong tháng 2, chủ yếu gồm các nước như Bỉ, Pháp, Ba Lan, Đức, Anh..., **giảm 86%** so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế lượng xuất khẩu **giảm 53%** còn hơn 355.000 tấn.

3. Giá cả và tồn kho

Giá đường thế giới giảm dần từ giữa tháng 2 do chịu tác động từ các yếu tố như dịch COVID-19, ảnh hưởng kinh tế vĩ mô, giá dầu và ethanol cùng lao dốc. Chỉ số giá đường trắng giảm 57,2 USD từ 388,95 USD/tấn (17,64 cts/lb) ngày 1/3 xuống còn 345 USD/tấn trước khi hồi phục trong vài ngày cuối tháng.

Chênh lệch giữa Chỉ số giá đường trắng ISO (Nominal White Sugar Premium) và giá đường thô hàng ngày tăng mạnh từ 88,16 USD/tấn cuối tháng 2 lên 109 USD/tấn vào cuối tháng 3, đạt mức cao kỷ lục trong 30 tháng qua.

Mức giá trung bình tháng 3 đạt 11,83 cents/lb, giảm từ mức 14,87 cents/lb trong tháng 2.



Biểu đồ 6: Diễn biến giá đường trong quý I năm 2020
(Nguồn: Nguyễn Thương tổng hợp từ ISO Sugar/ Đơn vị: cents/lb).



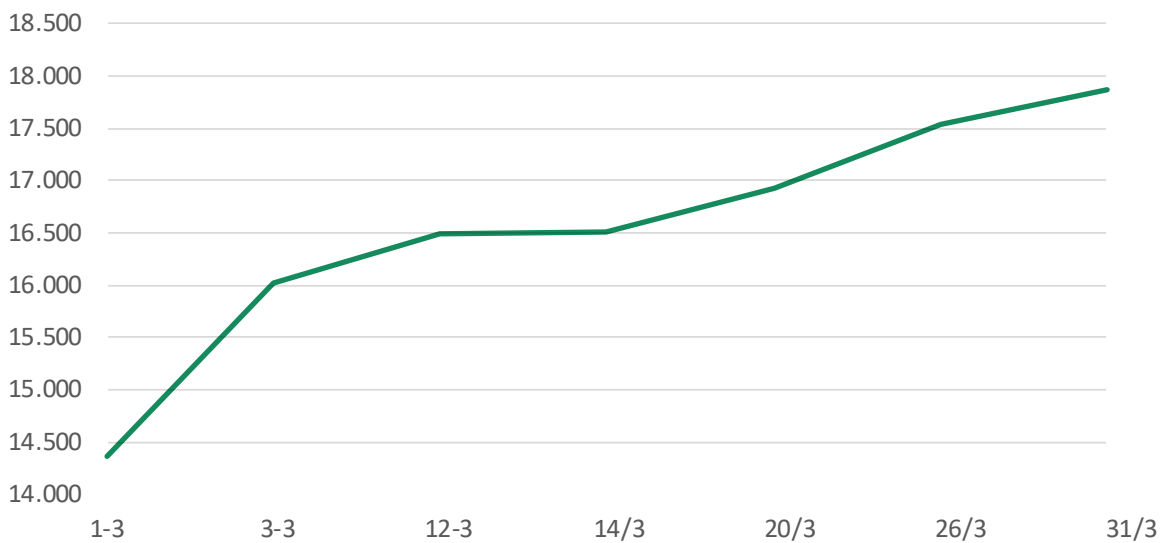
Philippines: Theo thông tin của Cơ quan quản lý đường Philippines (SRA), mặc dù giá bán đường tại cổng nhà máy giảm 12% còn 1.353 peso/50kg vào cuối tháng 3, giá đường tinh luyện bán sỉ bình quân tại khu vực Metro Manila vẫn ổn định là 2.284 peso/50kg trong tháng, tương đương 45,68 peso/kg.



Thái Lan: Tại Thái Lan, giá đường khảo sát tại các siêu thị khu vực Bangkok ổn định khoảng 22 – 23 baht/kg, theo trang tin globalprice.info.



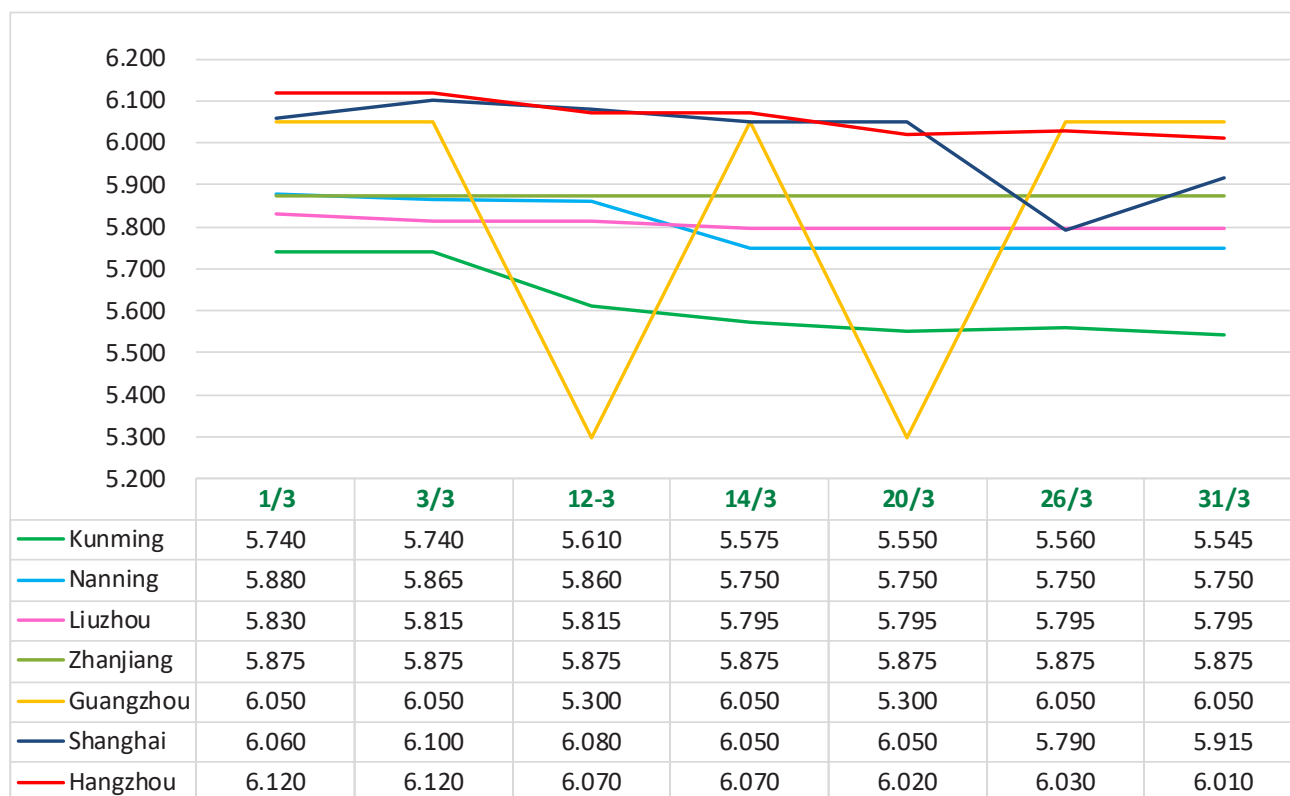
Indonesia: Theo thông tin của Bộ Thương mại Indonesia, giá đường bình quân tháng 3 tại 38 thành phố/thị trấn khu vực đông Java tăng nhanh.



Biểu đồ 7: Diễn biến giá đường Indonesia trong tháng 3 (Nguồn: Số liệu của VSSA/ Đơn vị: rp/kg).



Trung Quốc: Trong khi đó, giá đường tại một số khu vực chính của Trung Quốc có xu hướng giảm. Đặc biệt, giá đường tại Guangzhou (Quảng Châu) liên tục biến động mạnh trong tháng.



Biểu đồ 8: Diễn biến giá đường tại một số khu vực tại Trung Quốc trong tháng 3
(Nguồn: Số liệu của VSSA/ Đơn vị: NDT/tấn).

4. Dự báo

Tổ chức FO Licht dự báo niên vụ 2019/2020 thâm hụt 9,6 triệu tấn đường, giảm gần 2 triệu tấn so với dự báo tháng 3. Tương tự, niên vụ 2020/2021 thâm hụt khoảng 1,6 triệu tấn.

Trong khi đó, Ngân hàng Rabobank dự báo thâm hụt niên vụ 2019/2020 chỉ khoảng 6,7 triệu tấn và 2020/2021 dư thừa 0,6 triệu tấn. Ngân hàng

Commerzbank cũng hạ dự báo giá đường thô New York quý IV/2020 xuống mức 12 US cents/pound, giảm 3 UScents/pound so với dự báo tháng 2/2020.

Công ty Green Pool dự báo, thị trường đường toàn cầu niên vụ 2020/2021 sẽ dư thừa 0,3 triệu tấn đường, thay vì ước tính thâm hụt trước đó là 3,04 triệu tấn ■

Phần 2

THỊ TRƯỜNG MÍA ĐƯỜNG VIỆT NAM



1. Tình hình sản xuất

Theo Hiệp hội mía đường Việt Nam, cuối tháng 3 chỉ còn 8/28 nhà máy hoạt động ép mía (không kể nhà máy đường luyện từ đường thô) tiếp tục sản xuất trong niên vụ 2019/2020, một số nhà máy khác đã kết thúc vụ trong tháng vì hết nguyên liệu. Sản lượng lũy kế từ đầu vụ đến ngày 31/3 đạt gần 7,6 triệu tấn mía và 722.839 tấn đường các loại.

• Gieo trồng vụ mới, hạn hán nghiêm trọng

Theo báo *Lao động*, nhiều khu vực trên địa bàn các tỉnh **Tây Nguyên** đang chịu đợt hạn hán và dự báo sẽ diễn ra khốc liệt trong mùa khô năm nay. Thời điểm này, đã có hàng chục nghìn ha cây trồng thiếu nước, nhiều diện tích đã bị thiệt hại nặng nề. Trong khi đó, lượng nước ở các hồ, đập chứa, sông suối đạt rất thấp so với bình quân nhiều năm. Đợt nắng hạn kéo dài từ năm 2019 đến đầu tháng 4 đã khiến cả một vùng Đông Gia Lai khô khát. Thiếu nước, cây mía còi cọc và không thể phát triển.

Hồ chứa thủy điện Ka Nak (thuộc Công ty thủy điện An Khê - Ka Nak) - đầu nguồn sông Ba (trên địa bàn huyện Kbang) cũng bị ảnh hưởng trầm trọng dù đây là một trong những hồ chứa có dung tích lớn ở Tây Nguyên. Tình trạng hạn hán kéo dài khiến các nguồn nước bổ sung vào dòng sông Ba đổ về hồ chứa bị hao hụt, khiến mực nước hồ xuống mức thấp kỷ lục kể từ khi hoạt động đến nay.

Thống kê trên địa bàn thị xã An Khê cho thấy, niên vụ mía năm nay, diện tích mía trên địa bàn có khoảng 3.000 ha nhưng

đa phần đều bị ảnh hưởng nặng nề do hạn hán. Những năm trước, sản lượng mía của địa phương ước khoảng 60 tấn/ha thì năm nay năng suất giảm xuống 1/2 khi chỉ còn khoảng 25 - 30 tấn/ha.

Những ngày đầu tháng 4 dù đang vào vụ xuống giống mía mới năm 2020/2021, nhưng nhiều nông dân **Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL)** đã bỏ hàng nghìn hecta (ha) ruộng mía do sản xuất không hiệu quả, thua lỗ kéo dài để chuyển sang trồng cây con khác.

Phòng Nông nghiệp – Phát triển nông thôn **huyện Trà Cú (tỉnh Trà Vinh)** cho biết, do ảnh hưởng hạn mặn kéo dài gây bất lợi cho cây trồng, cộng với giá cả thời gian qua không cao nên nhiều nông dân không còn mặn mà với cây mía.

Nếu như niên vụ năm 2019/2020, toàn huyện sản xuất hơn 2.478 ha mía thì kế hoạch vụ mới 2020/2021 chỉ còn khoảng 1.800 ha, giảm hơn 678ha. Dù diện tích mía giảm mạnh, nhưng đến nay, nông dân xuống giống khá ít chỉ vài trăm ha, rất chậm so với kế hoạch đề ra.

Tại **huyện Cù Lao Dung**, vùng trồng mía trọng điểm của tỉnh Sóc Trăng, nhiều nông dân cũng đồng loạt chia tay với cây mía do canh tác mất nhiều thời gian nhưng hiệu quả mang lại rất thấp, thậm chí thua lỗ liên miên. Theo Ủy ban Nhân dân huyện Cù Lao Dung, lúc cao điểm toàn huyện có hơn 8.500ha mía, nhưng đến năm 2020 nông dân bỏ mía ào ạt chỉ còn lại khoảng 3.900ha. Vụ mía mới 2020/2021, nhiều cánh đồng mía ở xứ cù lao sẽ tiếp tục thu hẹp nhường cho các loại cây trồng khác.

Ở **Hậu Giang**, nơi xuống giống mía sớm nhất khu vực ĐBSCL thì đến nay chỉ đạt khoảng 5.900 ha mía; trong đó TP Ngã Bảy giảm 390 ha mía so vụ trước, TP Vị Thanh giảm tới 590 ha, đặc biệt là nông dân huyện Phụng Hiệp đã giảm hơn 1.260 ha mía để chuyển sang trồng sầu riêng, bưởi, chanh không hạt...

Tại **thị xã Ninh Hòa (Khánh Hòa)**, nhiều ruộng mía rộng lớn héo khô, chết cháy vì thiếu nước trầm trọng. Nông dân cho biết nắng nóng liên tục mấy tháng qua đã làm nhiều diện tích mía ở đây không chống chọi nổi. Đất đai nứt nẻ, cây mía ngả ngùn, thân mía cao chỉ bằng một nửa so với trước. Thương lái chê và thu mua với giá thấp, tính ra không đủ chi phí bỏ ra chăm bẵm, nên có người cũng không bán.

Theo người dân địa phương, năng suất mía mọi năm từ 50-60 tấn/ha thì nay chỉ còn khoảng 30 tấn/ha. Thậm chí, nhiều ruộng mía chỉ còn 15 tấn/ha - mức thấp chưa từng thấy ở vùng mía này. Ông Nguyễn Tất Thành (xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hòa) buồn bã: “Cây mía mà như thế này, đến bò cũng không ăn”. Nhiều năm qua, người dân vùng nguyên liệu mía thị xã Ninh Hòa chủ yếu sống bằng nghề trồng mía thay vì lúa, sắn... Từ thực tế đó, nhiều hộ dân cũng mưu sinh, kiếm sống bằng nghề chặt mía.

Tại **Phú Yên**, niên vụ mía 2019/2020, nông dân trong tỉnh trồng trên 23.600 ha mía nhưng nắng hạn đã khiến 2/3 diện tích mía bị đe dọa do không có nguồn nước tưới, trong đó có 1/3 diện tích giảm năng suất. Thực trạng mía chết, gây ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế

của người dân đã đành, hiện có tình trạng một số tư thương đã và đang thu mua mía ở các huyện trong tỉnh, nhất là địa bàn huyện Sông Hinh và vận chuyển ra ngoài tỉnh, bán cho các nhà máy đường tỉnh bạn.

Theo ông Thế, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên, tình hình mua bán mía nguyên liệu trên đã ảnh hưởng lớn đến vùng nguyên liệu của các nhà máy đường trong tỉnh, phá vỡ liên kết giữa người dân và nhà máy đường (hợp đồng đầu tư, tiêu thụ mía nguyên liệu), gây khó khăn trong việc thu hồi vốn đã đầu tư cho nông dân.

Xã Thái Hòa (Tuyên Quang) hiện đang đứng đầu huyện Hàm Yên về diện tích trồng mía. Toàn xã có 11 thôn đều trồng mía, tập trung nhiều nhất ở thôn Ba Luồng 27 ha, thôn Cây Cóc 25 ha, thôn Ninh Tuyên 28 ha..., giống mía được trồng chủ yếu là ROCH 10, ROCK 22. Để sản xuất mía bền vững, chính quyền xã xây dựng mô hình thâm canh hơn 100 ha. Các gia đình tập trung chăm sóc mía bằng bón phân cân đối giữa đạm, lân, kali, bón phân đúng thời điểm, thực hiện chăm sóc đúng kỹ thuật.

Ông Trương Ngọc Khởi, Chủ tịch UBND xã cho biết, xã có khoảng 20 hộ gia đình trồng 3 đến 4 ha mía, nhiều hộ dân nhờ trồng mía đã thoát nghèo. Toàn xã có trên 30 hộ thu nhập trên 100 triệu đồng mỗi năm từ trồng mía.

2. Giá cả và nạn nhập lậu

Giá mía

Đường sản xuất từ mía hầu như không tiêu thụ được, tuy nhiên, các nhà máy đường lớn đều giữ giá đã điều chỉnh với 10 CCS tại ruộng là 800.000 – 850.000 đồng/tấn, một số nhà máy còn tiếp tục tăng giá mía cuối vụ lên 900.000 – 950.000 đồng/tấn để khuyến khích nông dân giữ mía cho vụ tới.

Sản lượng mía ép trong vụ giảm hơn nhiều so với dự báo đầu vụ. Ước tính giá trung bình sản xuất 1 kg đường trắng của ngành đường Việt Nam trong niên vụ 2019/2020 tăng thêm 1.000 – 2.000 đồng/kg so với dự tính đầu vụ.

Giá đường

Dịch COVID-19 vẫn là nhân tố tác động mạnh và rõ rệt làm cho thị trường đường suy yếu. Tiêu thụ giảm mạnh đối với tất cả các loại đường. Giá đường

sản xuất từ mía trong nước tùy phẩm cấp đường (chất lượng và cỡ hạt) giá (có thuế VAT, đồng/kg) dao động ở mức như sau:

	Thời gian	Đường kính trắng	Đường tinh luyện	Đường vàng
Hà Nội	1 - 15/3	12.400 - 12.700	12.800 - 13.300	11.500 - 12.500
	16 - 31/3	12.300	12.800 - 13.400	11.500 - 12.400
Miền Trung	1 - 15/3	12.500 - 12.600	12.900 - 13.400	11.500 - 12.600
	16 - 31/3	12.500 - 12.600	12.900 - 13.500	11.500 - 12.600
TP HCM	1 - 15/3	12.600 - 13.500 hạt to: 13.500	13.500 - 13.600	12.000 - 12.500
	16 - 31/3	12.800 - 13.600 hạt to: 13.500	13.600 - 13.800	12.000 - 12.500

Bảng 4: Giá đường tại một số thị trường trên cả nước
(Nguồn: Nguyễn Thương tổng hợp/ Đơn vị: đồng/kg).

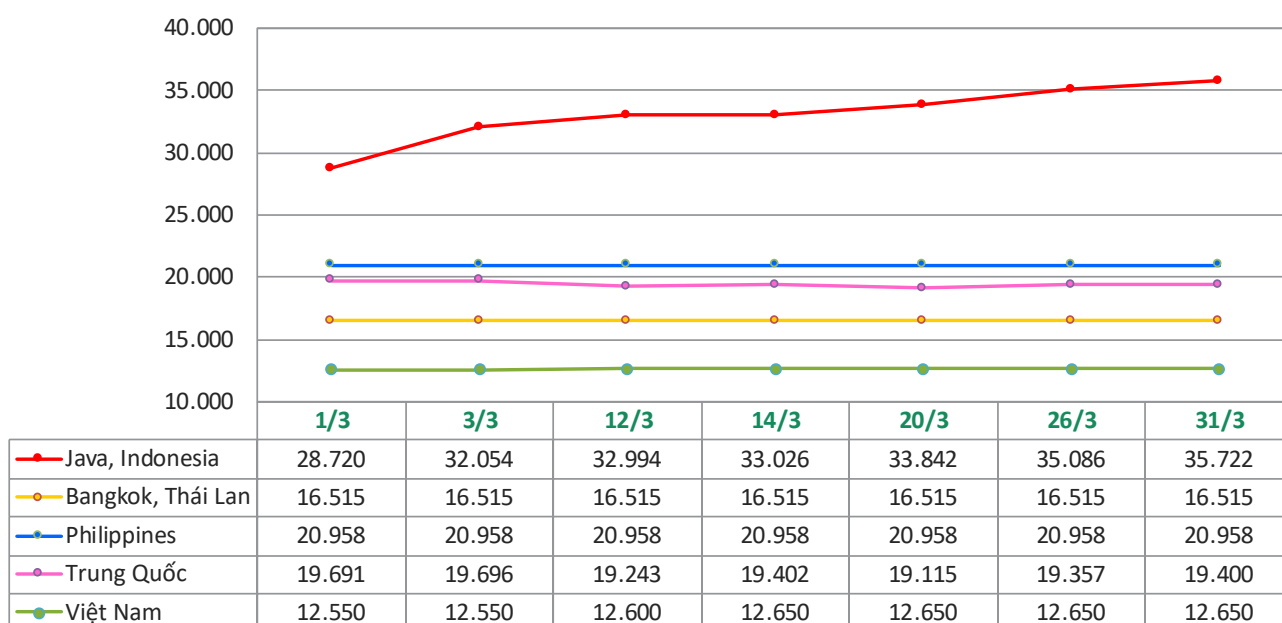
Theo VSSA, đường sản xuất từ mía trong nước không cạnh tranh được về giá so với đường nhập khẩu (ATIGA) và đường lậu Thái Lan. Giá đường nhập chính ngạch và đường lậu trên thị

trường thấp hơn đường sản xuất trong nước, và giảm so với tháng trước, hiện ở mức khoảng 12.200 đồng/kg tại TP HCM, 12.000 - 12.100 đồng/kg tại Hà Nội và miền Trung.

Diễn biến đường nhập lậu

Tháng 3, lượng đường lậu giảm do biên giới kiểm soát chặt trong dịch COVID-19, thống trị trên thị trường là đường nhập khẩu chính ngạch. Đường nhập khẩu đã chìm giá đường sản xuất từ mía trong nước xuống dưới giá thành sản xuất nên hầu như không thể bán được. So với giá đường trong khu vực bao gồm các nước ASEAN và Trung Quốc, giá đường của Việt Nam vẫn nằm ở mức thấp nhất.

Bên cạnh đó, đường lậu Thái Lan gặp cạnh tranh so với giá đường nhập chính ngạch từ nước này vào Việt Nam và tình hình tiêu thụ bị chậm lại. Đáng ngạc nhiên vào cuối tháng 3, khi Việt Nam đã thông báo chính thức đóng cửa toàn biên giới, hiện tượng đường lậu vẫn xuất hiện tại xã Tân Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.



Biểu đồ 9: So sánh giá đường nội địa các nước lân cận
(Nguồn: Số liệu từ VSSA/ Đơn vị: đồng/kg).

3. Nhập khẩu

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong hai tháng đầu năm, lượng đường và chất tạo ngọt được thông quan nhập khẩu vào Việt Nam như sau:

Loại hình nhập khẩu đường và chất tạo ngọt	Tháng 1&2/2020 (tấn)
Nhập khẩu đường thô từ mía để tiêu thụ - loại hình A	8.732
Nhập khẩu đường thô từ mía để sản xuất/xuất khẩu - loại hình E31	12.000
Nhập khẩu đường tinh luyện để tiêu thụ - loại hình A	43.895
Nhập khẩu đường tinh luyện để sản xuất/xuất khẩu - loại hình E31	6.869
Nhập khẩu chất tạo ngọt (HFSC) để tiêu thụ - loại hình A	29.268
Nhập khẩu HFSC để sản xuất/xuất khẩu - loại hình E31	514

Bảng 5: Một số loại đường và chất tạo ngọt nhập khẩu vào Việt Nam trong tháng 1 và tháng 2 (Nguồn: Số liệu từ VSSA).

4. Dự báo

Giai đoạn cuối vụ ép mía vẫn duy trì số ít nhà máy đường hoạt động, kết hợp với đường nhập khẩu chính ngạch và nhập lậu nên nguồn cung đường không thiếu hụt trong tháng 4 và các tháng sau. Tuy nhiên, sản lượng đường Thái Lan niên vụ 2019/2020 giảm khoảng 5 triệu tấn so với vụ trước nên mức giá cộng thêm (Thai Sugar Premium) của đường Thái Lan đang tiếp tục tăng.

Như vậy dù giá đường thế giới (hợp đồng số 5 và số 11) đang có xu hướng giảm, nhưng giá giao ngay trong khu vực sẽ không rẻ trong thời gian tới. Dự kiến giá đường trong nước có thể tăng nhẹ ■

Phần 3

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH



Các doanh nghiệp đại chúng ngành đường không có nhiều cập nhật trong giai đoạn giữa tháng 3 đến giữa tháng 4. Theo quan sát của chúng tôi, CTCP Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa (TTC Sugar - Mã: SBT) là đơn vị năng động nhất trong vấn đề công bố thông tin.



TTCS Gia Lai kết thúc

vụ ép mía: Trong thông báo đến các nhà đầu tư, TTC Sugar cho biết Công ty TNHH MTV

Thành Thành Công Gia Lai (TTCS Gia Lai), một công ty thành viên đã tiếp nhận hết toàn bộ mía thu hoạch trong vùng nguyên liệu và chính thức kết thúc vụ ép vào ngày 1/4/2020.

Công ty TTCS Gia Lai sở hữu vùng nguyên liệu gần 10.000 ha, chiếm 5% vùng nguyên liệu cả nước và sở hữu công suất ép mía 6.000 tấn/ngày.

Vụ ép 2019 - 2020, TTCS Gia Lai ghi nhận sản lượng mía ép đạt hơn 515.747 tấn mía thô, vượt kế hoạch đề ra. Năng suất mía bình quân đạt 61 tấn/ha, cao hơn so với những năm trước khoảng 8 tấn/ha. Điều này có được do các ruộng mía theo chủ trương liên kết, hợp thửa, áp dụng cơ giới hóa. Chất lượng mía cũng tăng, chữ đường bình quân đạt 10,18 CCS, vượt 4% kế hoạch.

Giá mía nguyên liệu được công ty cho biết thu mua ổn định, cao hơn so với vụ

ép trước từ 120.000 - 150.000 đồng/tấn, cùng các chính sách hỗ trợ không hoàn lại với mức bình quân 50.000 đồng/tấn để khuyến khích cày耨, áp dụng tưới chống hạn, liên kết canh tác, thâm canh giống mía mới...

Chính phủ tăng giá mua điện sinh

khối: TTC Sugar hiện sở hữu 4 nhà máy đồng phát điện từ nguồn nhiên liệu sinh khối bã mía, trong đó 3 nhà máy tại Việt Nam có khả năng bán điện lên lưới điện quốc gia là TTCS (37 MW), TTCS Gia Lai (35 MW), Biên Hòa - Ninh Hòa (30 MW), ngoài ra công ty còn sở hữu một nhà máy tại Lào là TTC Attapeu (30 MW).

Tổng công suất lắp đặt của các Trung tâm nhiệt điện này đạt 132 MW, tương đương lượng điện bán lên lưới hàng năm xấp xỉ 131 triệu KWh.

Ngoài TTC Sugar, đây cũng là tin vui đối với các doanh nghiệp mía đường khác sở hữu các dự án điện sinh khối như: nhà máy của Mía đường Lam Sơn, Mía đường Nghệ An, KCP Việt Nam...

Ban lãnh đạo TTC Sugar đăng kí

mua 14,5 triệu cổ phiếu SBT: Kể từ trung tuần tháng 3/2020, cho rằng thị giá cổ phiếu SBT thị trường giảm không phản ánh đúng giá trị nội tại, nhiều lãnh đạo TTC Sugar đã đăng kí mua vào lượng lớn cổ phiếu.

Cụ thể, ông Phạm Hồng Dương - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, ông Hoàng Mạnh Tiến - Thành viên HĐQT độc lập, ông Nguyễn Thanh Ngũ - Tổng giám đốc, mỗi người đăng kí mua 1 triệu cổ phiếu; bà Dương Thị Tô Châu - Phó Tổng giám đốc, bà Đoàn Vũ Uyên

Duyên - Phó Tổng giám đốc thường trực và ông Huỳnh Văn Pháp - Giám đốc kinh doanh, mỗi người đăng kí mua 500.000 cổ phiếu.

Tổng số lượng cổ phiếu mà các thành viên ban lãnh đạo TTC Sugar đăng kí mua vào là 4,5 triệu đơn vị, tương ứng giá trị khoảng 60 - 70 tỉ đồng. Thời gian thực hiện giao dịch từ 23/3 - 21/4. Đến thời điểm hiện tại, các giao dịch đều đã được thực hiện thành công.

Hay thậm chí ông Đặng Văn Thành - Chủ tịch Tập đoàn TTC cũng đã đăng kí mua vào 10 triệu cổ phiếu SBT, tương ứng 1,6% vốn điều lệ để trở thành cổ đông công ty. Giao dịch dự kiến được thực hiện trong khoảng thời gian từ 30/3 - 28/4, ước giá trị 130 - 140 tỉ đồng.

Ông Thành là chồng của bà Huỳnh Bích Ngọc - Chủ tịch HĐQT TTC Sugar, bố của bà Đặng Huỳnh Ước My - Phó Chủ tịch HĐQT TTC Sugar. Hiện nay bà Ngọc đang sở hữu gần 67,6 triệu cổ phiếu SBT, tương đương tỉ lệ 11,1% và bà My đang nắm 98,4 triệu cổ phiếu, tương ứng 16,2% vốn điều lệ.

Nếu giao dịch của ông Thành thành công, tổng tỉ lệ sở hữu của các thành viên trong gia đình ông tại TTC Sugar tăng lên 29%.

Giá cổ phiếu mía đường ổn định trở lại: Sau giai đoạn tăng sốc, giảm sâu thị giá cổ phiếu của các doanh nghiệp mía đường đã ổn định trở lại trong giai đoạn một tháng trở lại đây. Các doanh nghiệp đang chuẩn bị công bố kết quả kinh doanh quý III niên vụ 2019 - 2020, qua đó nhà đầu tư có thể hình dung phần nào tác động của đại dịch COVID-19.



Tính đến ngày 9/4, theo UBND thị xã Ninh Hòa (Khánh Hòa), Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Ninh Hòa và Cổ phần Đường Việt Nam đã thu mua hơn 90.000 tấn mía nguyên liệu tại địa phương. Niên vụ mía năm nay, năng suất bình quân chỉ đạt 28,5 tấn/ha, giảm khoảng 22 tấn, tương đương 50% so với cùng kì, chữ đường bình quân 10,12 CCS.

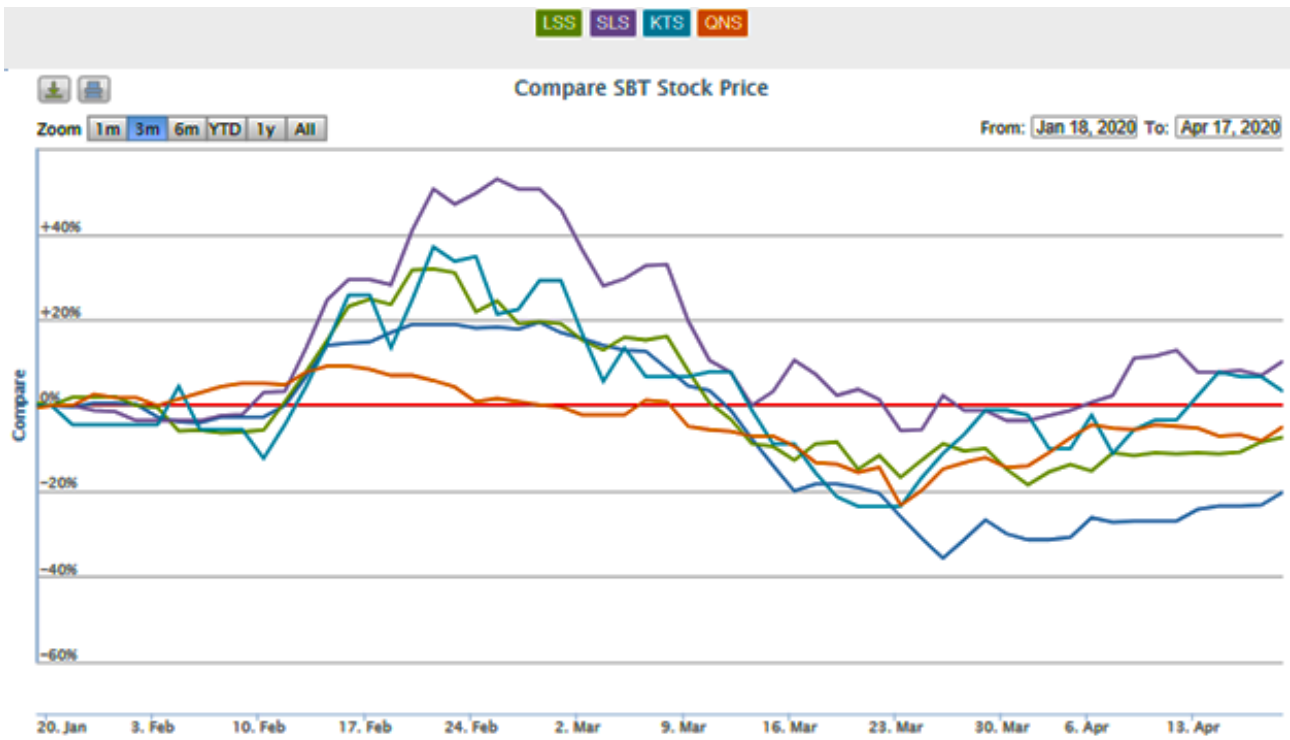
Nguyên nhân năng suất mía giảm là do hạn hán kéo dài, giá mía nguyên liệu không tăng nhưng chi phí sản xuất tăng, cây mía không đem lại hiệu quả khiến người trồng mía thờ ơ.



Công ty cổ phần Mía đường Nghệ An (NASU): Ngày

1/4, Công ty cổ phần Mía đường Nghệ An (NASU) thông báo kết thúc vụ ép 2019/2020 sau 111 ngày sản xuất, với sản lượng mía nguyên liệu là 709.152 tấn và chữ đường trung bình 11,51 CCS.

Thời điểm tháng 4 - 6/2019, thời tiết trên địa bàn tỉnh Nghệ An nhiệt độ cao, lượng mưa thấp hơn trung bình nhiều năm nhưng nhờ nông dân chuyển đổi sang trồng các giống mía LK92-11, KK3 có khả năng chịu hạn, nên năng suất nhiều ruộng mía vẫn đạt 100 tấn/ha, lợi nhuận đạt 50 triệu đồng/ha ■



Biểu đồ 10: Diễn biến cổ phiếu các doanh nghiệp mía đường trong 3 tháng (Nguồn: VNDirect).

Phần 4

CHÍNH SÁCH TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC



1. Chính sách của Việt Nam

Sau Tết Nguyên đán, các nhà máy đường trên địa bàn tỉnh Phú Yên đã vào niên vụ sản xuất 2019/2020, nhưng sản lượng mía vụ này không đủ đáp ứng công suất ép của các nhà máy, do ảnh hưởng của nắng hạn kéo dài làm mía khô héo, chết. Chưa kể, hiện nay có tình trạng một số tư thương mua mía ở các huyện trong tỉnh, nhất là địa bàn huyện Sông Hinh rồi vận chuyển ra ngoài tỉnh bán cho các nhà máy đường tỉnh bạn (ước tính sản lượng trên 1.000 tấn mỗi ngày, tính từ ngày 4/2).

Tình hình mua bán mía nguyên liệu trên đã ảnh hưởng lớn đến vùng nguyên liệu của các nhà máy đường trong tỉnh, phá vỡ cam kết giữa người dân và nhà máy đường (hợp đồng đầu tư, tiêu thụ mía nguyên liệu), gây khó khăn trong việc thu hồi vốn đã đầu tư cho nông dân. Mặt khác, các xe vận chuyển mía ra ngoài tỉnh thường xuyên chở quá tải, quá khổ, không đảm bảo an toàn giao thông và làm hư hỏng hệ thống giao thông trong tỉnh.

Do đó, UBND tỉnh chỉ đạo chính quyền các địa phương tăng cường công tác quản lý vùng nguyên liệu mía, đồng thời có biện pháp tích cực nhằm ngăn chặn tình trạng vận chuyển mía nguyên liệu bán ra ngoài tỉnh, như thu thuế buôn chuyển, kiểm tra diện tích mía do nhà máy đầu tư cho nông dân. Cùng với đó, các nhà máy chế biến đường cần tổ chức thu mua mía trực tiếp cho nông dân, nhằm hạn chế tình trạng tư thương mua ép giá nông dân và bán lại cho nhà máy để kiếm lời...

2. Chính sách của thế giới

Trong nửa đầu tháng 3, doanh số bán ethanol trung bình ở khu vực trung tâm Nam Brazil đạt 1,07 tỉ lít, giảm 9,7% so với năm trước, theo dữ liệu từ Hiệp hội Ngành công nghiệp Đường và Ethanol Unica.

Để ngăn chặn làn sóng phá sản, Liên đoàn những người sản xuất mía đường Brazil (Feplana) nói rằng, họ đang tìm đến các Bộ trưởng nông nghiệp, mỏ, năng lượng và kinh tế với hi vọng tìm ra giải pháp hỗ trợ nhà sản xuất; đồng thời kéo dài thời gian đáo hạn các khoản nợ nông thôn tới năm 2020 và mở rộng chương trình khử carbon cho các nhà sản xuất độc lập.

Feplana cũng nhắc lại việc cấp thiết dỡ bỏ hạn chế đối với quá trình bán hàng từ các nhà máy đến khâu phân phối, bởi đây là điều quan tâm hàng đầu của các nhà sản xuất ở khu vực Đông Bắc.

"Thanh khoản ethanol ngày một kém và tồn đọng nhiều. Nhiều nhà sản xuất không thể thanh toán các khoản nợ của họ trong khi tiền công chi trả cho tỉ lệ trữ đường (CCS) của mía sụt giảm", ông Alexandre Andrade Lima, Chủ tịch Feplana cho biết.

Vào cuối tháng 3, Liên minh Nông nghiệp Quốc gia Brazil (CNA) đã gửi đề xuất tới Bộ Nông nghiệp đề nghị kéo dài thời gian đáo hạn nợ cho các bộ phận của chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi cuộc khủng hoảng.

Cụ thể, CNA đề xuất gia hạn thêm 6 tháng đối với các khoản thanh toán không lãi suất và chịu tác động ngoại hối, ngoài ra, cần linh hoạt để tiếp cận và thảo luận lại các khoản tín dụng nông thôn cũng như gia hạn thanh toán thuế ■

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

- Biểu đồ 1:** Sản lượng mía đường tại Pakistan giai đoạn 2015 -2020 (Trang 7)
Biểu đồ 2: Khối lượng xuất khẩu ethanol của Brazil hàng tháng trong năm (Trang 10)
Biểu đồ 3: Xuất khẩu đường của Brazil tính đến hết tháng 12/2019(Trang 11)
Biểu đồ 4: Diễn biến nhập khẩu đường tại Mỹ niên vụ 2019/2020 (Trang 12)
Biểu đồ 5: Lũy kế lượng đường nhập khẩu tạm tính tới ngày 29/2 của EU và Anh (Trang 14)
Biểu đồ 6: Diễn biến giá đường trong quý I năm 2020 (Trang 15)
Biểu đồ 7: Diễn biến giá đường Indonesia trong tháng 3 (Trang 15)
Biểu đồ 8: Diễn biến giá đường tại một số khu vực tại Trung Quốc trong tháng 3 (Trang 16)
Biểu đồ 9: So sánh giá đường nội địa các nước lân cận (Trang 21)

Biểu đồ 10: Diễn biến cổ phiếu các doanh nghiệp mía đường trong 3 tháng

Bảng 1: Sản lượng đường lũy kế đến ngày 31/3 tại các bang của Ấn Độ (Trang 5)

Bảng 2: Dự báo thị trường đường qua các năm (Trang 6)

Bảng 3: Chi tiết một số quốc gia khác (Trang 8)

Bảng 4: Giá đường tại một số thị trường trên cả nước (Trang 20)

Bảng 5: Một số loại đường và chất tạo ngọt nhập khẩu vào Việt Nam trong tháng 1 và tháng 2 (Trang 22)

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội Mía đường Việt Nam (VSA)	Hiệp hội mía đường Brazil
Tổ chức Đường Quốc tế (ISO)	The Indonesia Refined Sugar Association
Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA)	Cơ quan Quản lý đường Philippines
Bộ Thương mại Mỹ	Đơn vị giám sát cây trồng EU
Ủy ban nhà máy đường Australia	UNICA
Ủy ban Quốc gia Mía đường Mexico	Asocaña
Trung tâm Khí tượng Thủy văn Ấn Độ	Business Standard
Hiệp hội các nhà máy đường Ấn Độ	Globe Newswire
Hiệp hội Mía đường tỉnh Vân Nam (Trung Quốc)	Indianexpress
Bộ Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Trung Quốc	Earthworld
Hiệp hội Mía đường Trung Quốc	Reuters
Cơ quan Khí tượng Brazil	

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường đường quý I/2020” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Sử dụng thông tin và số liệu. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo “Thị trường đường quý I/2020” chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

**ĐỂ THEO DÕI CÁC BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI,
XIN TRUY CẬP ĐỊA CHỈ:**

Báo cáo thị trường
đường năm 2019



Báo cáo thị trường
đường tháng 1/2020



Báo cáo thị trường
đường tháng 2/2020



Mục “Báo cáo ngành hàng”
- VietnamBiz

**MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG,
XIN LIÊN HỆ TỚI ĐỊA CHỈ:****Trịnh Huyền Trang**

Thư kí Tòa soạn phụ trách mục Hàng hóa – trang TTĐTTH VietnamBiz

Email: info@vietnambiz.vn

ĐT: 0995222999



Địa chỉ: Lầu 3 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5, ngõ 38A, phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Hotline: 0938.189.222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP